

Số: **47/2021/QĐST-HNGĐ**

Quận Hai Bà Trưng, ngày 02 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2021/TLST-VHNGĐ ngày 19/01/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Dương Anh T;** sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 5, ngõ 31 phố Y, phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Thu H;** sinh năm 1981; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 5, ngõ 31 phố Y, phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 19/02/2016 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Trước khi kết hôn, chị H chưa kết hôn lần nào, anh T đã kết hôn một lần và đã ly hôn. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại địa chỉ: số 5, ngõ 1 phố Y, phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm và lối sống sinh hoạt không hợp nhau nên dẫn đến cuộc sống luôn nảy sinh những bất đồng không thể hàn gắn được. Nay chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T cùng xác định mâu thuẫn hai bên đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không

còn, không duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Ngày 25/01/2021, Tòa án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ, nuôi con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 25/01/2021.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 25/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T cùng xác nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T cùng xác nhận có một con chung là cháu Dương Thu Hương, sinh ngày 16/7/2014. Hiện nay, sức khỏe con chung bình thường, phát triển tốt. Anh T và chị H thoả thuận anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hương kể từ khi anh chị ly hôn cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T thoả thuận mỗi tháng chị H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Dương Anh T thỏa thuận chị H là người chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003967 ngày 19/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (số 10/2016, ngày 19/02/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy